

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HIỆP HÒA  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
-----\*\*\*-----**

Bản án số: 75/2017/HSST

Ngày 30/11/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Mạnh Hà*

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Xuân Hoàng
2. Ông Nguyễn Văn Nghĩa

***Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:***

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuận – Thư ký Tòa án dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.*

*Đại diện VKSND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:*

*Ông Nguyễn Việt Anh – Kiểm sát viên.*

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại Nhà Văn hóa khu 5, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/2017/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

**Ngô Đức V** - sinh năm 1973

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Khu 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Ngô Văn Nghiễn (đã chết) và bà Lê Thị Nhật; có vợ là Nguyễn Thị Mai Lan và có 03 con (lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2011).

Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 35/2010/HSST ngày 21/6/2010 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” (Tổng số tiền đánh bạc trong vụ án là 9.300.000 đồng). V đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/11/2012, chưa chấp hành hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm là 5.200.000 đồng.

Nhân thân: Bản án số 15/2008/HSST ngày 09/4/2008 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” (Tổng số tiền đánh bạc trong vụ án là 1.930.000 đồng).

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2017 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Đặng Văn C, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Đại Đồng 1, Danh Thắng, Hiệp Hòa, Bắc Giang (có mặt)

- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1969  
Địa chỉ: Xóm Sau, xã Hà Châu, Phú Bình, Thái Nguyên (vắng mặt)
- Anh Vũ Thế H, sinh năm 1977  
Địa chỉ: Khu 3, thị trấn Thắng, Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Bản cáo trạng số 76/KSĐT ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang truy tố Ngô Đức V về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tóm tắt nội dung vụ án như sau: Hồi 10 giờ 40 phút ngày 02/6/2017, tại nhà ở của Nguyễn Văn Chung ở Khu 5, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang đối tượng Đặng Văn C đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện ma túy là Dương Ngọc Thọ. Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ tại tay phải của Thọ 01 (một) gói giấy bạc bên trong chứa 02 (hai) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt mỗi viên đều có chữ “WY” (được niêm phong ký hiệu “QT”), Thọ khai đó là ma túy tổng hợp vừa mua của Công với giá 200.000 đồng để sử dụng; Công tự giác giao nộp số tiền 200.000 đồng vừa bán ma túy cho Thọ, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng cam và 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen. Khi bắt quả tang tại nhà Chung thì có Chung (chủ nhà) và Thân Ba Dương ở Khu 5, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa chứng kiến việc Thọ hỏi mua ma túy, đưa tiền cho Công và Công đưa ma túy cho Thọ.

Về nguồn gốc ma túy bán cho Thọ, Công khai trước đó Dương đưa cho Thọ 200.000 đồng để Công mua ma túy về nhà Chung cùng sử dụng. Công cầm tiền và đến nhà Ngô Đức V mua 2 viên ma túy tổng hợp sau đó mang về nhà Chung. Khi ở nhà Chung, Thọ bảo Công bán cho 200.000 đồng ma túy. Công đồng ý và nhận tiền của Thọ nhưng Công nói với Thọ để sau khi sử dụng xong 02 viên ma túy trên sẽ đi mua hộ Thọ, Công không thừa nhận bán cho Thọ 02 viên ma túy mà Công an bắt quả tang thu giữ.

Căn cứ lời khai của Công, cùng ngày 02/6/2017 Cơ quan điều tra khám xét nơi ở của Ngô Đức V, kết quả: Thu giữ tại ghế ngồi cạnh bàn uống nước 01 (một) hộp nhựa màu trắng có chữ “SEALS” bên trong có: 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có đường viền màu đỏ, bên trong có 14 (mười bốn) viên nén (trong đó có 13 viên nén màu hồng đỏ và 01 viên nén màu xanh, trên mặt các viên đều có chữ “WY”) nghi là ma túy tổng hợp; 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có đường viền màu đỏ, bên trong có 95 (chín mươi lăm) viên nén (trong đó có 94 viên nén màu hồng đỏ và 01 viên nén màu xanh, trên mặt các viên đều có chữ “WY”) nghi là ma túy tổng hợp; 02 (hai) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có đường viền màu xanh, bên trong mỗi túi đều chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy tổng hợp (được niêm phong ký hiệu “KX1”); Thu giữ cạnh tường nhà nơi đặt ghế mát sa 01 (một) bao thuốc lá Hêrô bên trong chứa 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có đường viền màu xanh, bên trong có 02 (hai) viên nén màu hồng đỏ, trên mặt các viên đều có chữ “WY” và tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy tổng hợp (được niêm phong ký hiệu “KX2”); Số tiền 3.350.000 đồng (trong đó có 200.000 đồng V bán

ma túy cho Công); 01 chiếc điện thoại di động màu nâu vân gỗ, có đường viền màu vàng. Cùng ngày 02/6/2017, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh bắt khẩn cấp số 08/LBKC đối với Ngô Đức V về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngày 02/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hoà ra quyết định số 93 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định chất và trọng lượng trong các phong bì ký hiệu “QT”, “KX1”, “KX2” thu giữ khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp. Tại kết luận giám định số 855/KL-PC54 ngày 06/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định: 02 (hai) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt mỗi viên đều có chữ “WY” (đựng trong một gói giấy bạc mặt ngoài và mặt trong màu trắng bạc) đều là chất ma túy **Methamphetamine**, có tổng trọng lượng (khối lượng): **0,193 gam**.

- Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “KX1” đã được niêm phong gửi giám định:

+ 14 (mười bốn) viên nén (trong đó có 13 viên nén màu hồng đỏ và 01 viên nén màu xanh, trên một mặt các viên đều có chữ “WY” (đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có đường viền màu đỏ) đều là chất ma túy **Methamphetamine**, có tổng trọng lượng (khối lượng): **1,290 gam**.

+ 95 (chín mươi lăm) viên nén (trong đó có 94 viên nén màu hồng đỏ và 01 viên nén màu xanh, trên một mặt các viên đều có chữ “WY” (đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có đường viền màu đỏ) đều là chất ma túy **Methamphetamine**, có tổng trọng lượng (khối lượng): **8,152 gam**.

- Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “KX2” đã được niêm phong gửi giám định: 02 (hai) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt các viên đều có chữ “WY” và tinh thể màu trắng (đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có đường viền màu xanh. Tất cả được đựng trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hêrô) đều là chất ma túy **Methamphetamine**, có tổng trọng lượng (khối lượng): **0,339 gam**.

Kết quả điều tra xác định diễn biến hành vi phạm tội của Ngô Đức V như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 02/6/2017, V đang ở nhà cùng Nguyễn Văn Đ thì Đặng Văn C đến đưa cho V 200.000 đồng và hỏi mua 02 (hai) viên ma túy tổng hợp. V đồng ý, cầm tiền và đưa cho Công 02 (hai) viên ma túy. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đến khám xét khẩn cấp và thu giữ tang vật nêu trên. V khai, 02 (hai) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt các viên đều có chữ “WY” và tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có đường viền màu xanh. Tất cả được đựng trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hêrô thu giữ tại chỗ ngồi của Đạo là của Đạo. Đạo khai đó là ma túy Đạo vừa mua chịu của V để sử dụng, V không thừa nhận việc bán ma túy cho Đạo. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa V và Đạo về nội dung trên nhưng không có kết quả.

Về nguồn gốc số ma túy bán cho Công và số ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp nhà ở của V, V khai nhận: Do nghiện ma túy nên trước ngày bị bắt khoảng một tuần V mua của Vũ Thế H với giá 7.200.000 đồng về cất giấu để sử dụng, đến ngày 02/6/2017 khi Công đến hỏi mua thì V bán lại cho Công.

Căn cứ lời khai của Ngô Đức V, ngày 03/6/2017 Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Vũ Thế H, kết quả: Thu giữ tại mặt bàn uống nước trong phòng ngủ của Hanh 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “SÀI GÒN” bên trong có 02 (hai) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có đường viền màu đỏ, bên trong mỗi túi nilon đều chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy tổng hợp (được niêm phong ký hiệu “KX3”). Cùng ngày 03/6/2017, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh bắt khẩn cấp đối với Vũ Thế H về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngày 03/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hoà ra quyết định số 94 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang giám định chất tinh thể rắn màu trắng trong phong bì ký hiệu “KX3” thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Thế H. Ngày 05/6/2017, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang có Công văn số 845/CV-PC54 đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hoà giám định tại Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an do mẫu vật vượt quá khả năng giám định, không đủ cơ sở để kết luận giám định.

Ngày 06/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hoà ra quyết định số 95 trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định chất tinh thể rắn màu trắng trong phong bì ký hiệu “KX3” thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Thế H. Tại kết luận giám định số 2840/C54 ngày 23/6/2017 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Không tìm thấy thành phần chất ma túy trong các mẫu gửi giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Hanh không thừa nhận việc bán ma túy cho V như V khai. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa V và Hanh nhưng không có kết quả.

Về nguồn gốc chất rắn màu trắng màu trắng nghi là ma túy tổng hợp thu giữ tại nhà Hanh khi khám xét khẩn cấp, lúc đầu Hanh khai được Nguyễn Văn Thái, sinh năm 1968 ở thôn Hoàng Liên, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hoà cho tới ngày 01/6/2017, Thái nói là ma túy nhưng kém chất lượng.

Căn cứ lời khai của Vũ Thế H, ngày 03/6/2017 Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Thái, kết quả không phát hiện, thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra Thái khai: Thái quen biết Hanh từ trước, ngày 01/6/2017 Hanh có đến nhà Thái chơi, Thái có đưa cho Hanh 02 (hai) gói ma túy giả mà Thái được người tên là Phong ở tỉnh Thái Nguyên (Thái không biết địa chỉ) cho từ tháng 3 năm 2017. Thái bảo Hanh mang về dùng được thì dùng.

Đối với Đăng Văn C quá trình điều tra Công không thừa nhận việc bán ma túy cho Thọ nhưng đã có hành vi mua ma túy của V để sử dụng. Thân Ba Dương có hành vi đưa tiền cho Công để mua ma túy về sử dụng. Nguyễn Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, số ma túy đều có trọng lượng nhỏ. Bản thân Công, Dương và Đạo đều chưa có tiền án về tội tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Ngày 02/10/2017, Trưởng Công an huyện Hiệp Hoà ra quyết định xử phạt hành chính đối với Đăng Văn C, Thân Ba Dương và Nguyễn Văn Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với hành vi tàng trữ ma túy của Vũ Thế H: Khi bắt khẩn cấp Hanh khai nhận số ma túy Thái cho là ma túy nhưng kém chất lượng, tuy nhiên quá trình điều tra Hanh thay đổi lời khai cho rằng số ma túy Thái cho Thái nói với Hanh là ma túy giả. Do vậy, không có căn cứ xử lý đối với Hanh về hành vi này.

Đối với Nguyễn Văn Thái: Thái chỉ thừa nhận cho Hanh 02 (hai) gói ma túy là ma túy giả, do vậy không đủ căn cứ xử lý đối với Thái.

Đối với đối tượng tên Phong (theo lời khai của Thái), do Thái không biết địa chỉ cụ thể của Phong nên không có căn cứ xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra làm rõ số vật chứng thu giữ khi bắt quả tang và khám xét như sau: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng - cam và chiếc điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ khi bắt quả tang là của Công, không liên quan đến việc phạm tội. Số tiền 3.150.000 đồng (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động màu nâu vân gỗ, có đường viền màu vàng thu giữ của V khi khám xét khẩn cấp là của V, không liên quan đến việc phạm tội. Hiện nay Cơ quan điều tra đang tạm giữ ba chiếc điện trên và số tiền 3.150.000 đồng.

Tại phiên Toà hôm nay, bị cáo Ngô Đức V đã thừa nhận toàn bộ nội dung và diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà đã truy tố, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Hiệp Hoà trước phiên toà hôm nay vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi đánh giá nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Đức V phạm tội “Tàng trữ, mua trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 5 điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 33 - Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Đức V từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù và phạt bổ sung (phạt tiền) bị cáo từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ sung vào công quỹ Nhà nước.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 41 - Bộ luật hình sự và điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự:
  - + Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu được và 1 chiếc hộp nhựa.
  - + Tịch thu số tiền 200.000đ thu của bị cáo V và 200.000đ thu của anh Công do bán ma túy mà có;
  - + Trả lại cho bị cáo V chiếc điện thoại di động và số tiền 3.130.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.
  - + Trả lại cho anh Công 02 chiếc điện thoại di động.

Bị cáo Ngô Đức V đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà, không tranh luận gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh tụng, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, nhận thấy:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hoà, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố

tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là thành khẩn, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 02/6/2017, tại nhà ở của bị cáo Ngô Đức V ở Khu 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang, bị cáo đã có hành vi bán trái phép ma túy Methamphetamine cho Đặng Văn C với số tiền 200.000 đồng. Cơ quan điều tra khám xét nhà V thu giữ 9,442 gam ma túy Methamphetamine, V khai đó là ma túy của V mục đích để sử dụng.

Với số ma túy ma túy Methamphetamine (trọng lượng 0,193 gam) đã bán cho Công và 9,442 gam ma túy Methamphetamine thu được khi khám xét tại nhà ở của bị cáo thì hành vi của bị cáo V có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 điều 194 – Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng truy tố bị cáo là đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo có nhân thân xấu, tại Bản án số 35/2010/HSST ngày 21/6/2010 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” ( với tổng số tiền đánh bạc trong vụ án là 9.300.000 đồng), bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm nên chưa được xóa án tích và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 – Bộ luật hình sự. Mặt khác, ngày 09/4/2008 bị cáo còn bị Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” (tổng số tiền đánh bạc trong vụ án là 1.930.000 đồng). Vì vậy, đối với bị cáo, cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, đồng thời cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo một khoản tiền để sung vào công quỹ Nhà nước, có như vậy mới tương xứng với tội lỗi mà bị cáo đã gây ra, bảo đảm tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thời gian phục vụ trong Quân đội (1993-1995). Đây là những tình tiết giảm nhẹ được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 điều 46 – Bộ luật hình sự.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

#### ***Về vật chứng:***

- + Đối với số ma túy thu được là vật cấm lưu hành nên cần được tịch thu tiêu hủy.
- + Đối với số tiền 200.000đ thu của bị cáo V và 200.000đ thu của Đặng Văn C do bán ma túy mà có cần được tịch thu sung công quỹ Nhà nước.
- + Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng - cam và chiếc điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của Đặng Văn C, do không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại.

+ Đối với số tiền 3.150.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động màu nâu vân gỗ thu giữ của V khi khám xét không liên quan đến việc phạm tội nên cũng cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

**Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

**Tuyên bố:** Bị cáo Ngô Đức V phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm khoản 1, khoản 5 điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 và điều 33 - Bộ luật hình sự (1999),

**Xử phạt:** Bị cáo Ngô Đức V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2017.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Đức V 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung vào công quỹ Nhà nước.

**\* Về vật chứng:** Áp dụng Điều 41 - Bộ luật hình sự và điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố:

+ Tịch thu tiêu hủy 04 phong bì thư chứa ma túy đã niêm phong; 01 hộp nhựa.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ (bao gồm 200.000đ thu của bị cáo V và 200.000đ thu của Đăng Văn C).

+ Trả lại cho Đăng Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng - cam và 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen.

+ Trả lại cho Ngô Đức V số tiền 3.150.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động màu nâu vân gỗ nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(các vật chứng tịch thu và trả lại có đặc điểm theo Biên bản bàn giao vật chứng)

**\* Án phí:** Áp dụng điều 99 – Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo Ngô Đức V phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực thi hành và có Quyết định thi hành án, người phải thi hành án dân sự phải chịu lãi suất 10%/năm về khoản tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án. Người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Áp dụng điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Chu Mạnh Hà**

